



Tuần Báo Vô Vi

25 tháng 4 năm 2021

Số 548

Email: tuanbaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Thư Từ Lai Vãng
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Tại sao phải sân si?
- 2) Thức hòa đồng phát triển bằng cách nào?
- 3) Trên đời này chuyện gì phải khổ?
- 4) Tại sao làm người phải khổ?
- 5) Nghiệp do đâu mà có?
- 6) Thực hành tự thức là sao?
- 7) Nhu cầu của loài người là gì?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Montréal, 06-07-2003 6: 35 AM 1) Hỏi: Tại sao phải sân si? Đáp: Thừa tại thiếu trí. Kệ: Trí không khai thì tâm không minh Dục vòng trần đầy khó triển trình Thực hiện không thông làm khổ mình Hành trình tán loạn khó khai minh.	Montréal, 07-07-2003 6: 00 AM 2) Hỏi: Thức hòa đồng phát triển bằng cách nào? Đáp: Thừa thức hòa đồng phát triển bằng đường lối ôn hòa. Kệ: Quán thông mọi chuyện cứu thân mình Chuyển hóa thương yêu dựng tâm linh Khai triển chính mình tự đạt trình Khai thông trí tuệ tự khai minh.
Montréal, 08-07-2003 6: 15 AM 3) Hỏi: Trên đời này chuyện gì phải khổ? Đáp: Thừa trên đời này tham mới khổ. Kệ: Khổ hành gian nan tự cứu mình Giải tỏa hành vi không chánh đáng Chuyển hoá quy nguyên đạt pháp tràng Khai thông trí tuệ tự thân an.	Montréal, 09-07-2003 12: 00 AM 4) Hỏi: Tại sao làm người phải khổ? Đáp: Thừa làm người phải gánh vác thì mới tiến. Kệ: Gánh vác giải nghiệp tự sửa mình Hành thông tự thức tự phân minh Đường đời học hỏi rõ hành trình Nhớ tưởng Trời cao rõ chính mình.
Montréal, 10-07-2003 1:00 AM 5) Hỏi: Nghiệp do đâu mà có? Đáp: Thừa nghiệp do dâm tánh mà ra. Kệ: Tham dâm tạo nghiệp khó phân hòa Thế thái nhơn tình tự chuyển ra Đạo đức thực hành tự vượt qua Thực hành tự thức chuyển phân hòa.	Montréal, 11-07-2003 2: 35 AM 6) Hỏi: Thực hành tự thức là sao? Đáp: Thừa thực hành tự thức là dẫn thân phục vụ tự hiểu sâu. Kệ: Thành tâm phục vụ rõ nhu cầu Tiến hóa thâm sâu tự hiểu sâu Giải tỏa phiền ưu rất nhiệm mầu Tình người sống động rõ chiều sâu.
Montréal, 12-07-2003 5: 40 AM 7) Hỏi: Nhu cầu của loài người là gì? Đáp: Thừa nhu cầu của loài người là tham muốn vô giới hạn. Kệ: Tham dâm vô cùng tự hại thân Thế giới tăng tham vì mỗi lợi Có mắt như không không biết tới Thực hành động loạn chẳng cần Trời.	

PHỤ ÁI MẪU ÁI

Phụ Ái 10 (tiếp theo)

...

“Gây thêm động loạn nhiệm màu khó mình”: Chúng ta tu mà tự gây động loạn vì muốn mau, muốn ngôi vị, muốn đạt pháp, thì tự gây thêm động loạn. Chúng ta luôn luôn phải bình thân, phải chấp nhận. Khi chúng ta ý thức rõ tiền kiếp sai lầm thì bây giờ chúng ta chỉ có cố gắng hành trì mà thôi. Được một phút hay một phút, được một giờ hay một giờ. Cứ kiên nhẫn đi tới, đi tới mãi mãi, khuyến khích mình, sửa mình để tiến. Hành trì cho tới mức thì nhiệm màu khai minh. Trong thâm tâm sẽ cởi mở và sáng suốt.

“*Nằm trong chơn lý chơn tình*”: Ổn định mới là chơn. Động loạn, lấy gì có chơn? Chúng ta phải sửa đi tới ổn định, mới là chơn. Rõ được chơn lý là rõ sự sáng suốt đời đời. Rõ được chơn tình là rõ sự thương yêu đời đời.

“*Tâm linh cởi mở mới mình quy hồi*”: Tâm linh của chúng ta cởi mở rồi, mới hiểu được đường trở về quê xưa chôn cũ bằng cách nào? Nó cũng phải có sự khó khăn, chính nó đã tạo cho nó khó khăn từ bao nhiêu kiếp trước. Bây giờ hành trì trở về thì lần lần quy hồi, trở về căn bản của nó.

“*Trở về nguồn cội hưởng ngôi*”: Khi chúng ta trở về nguồn cội rồi thì hưởng ngôi, mỗi người đều có một vị trí. Bây giờ, chúng ta tu đây rồi chúng ta trở về nguồn cội rõ ràng. Phần hồn là Chủ Nhân Ông của tiểu thiên địa này. Phải trở về ngôi vị của nó, mới hòa cảm được ngôi vị Thượng Đế của bề trên, hòa cảm được ngôi vị của Chư Phật Chư Tiên trong hành trình tiến hóa, qua từ giai đoạn, từ lớp một. Chúng ta phải chấp nhận trở về. Khi hưởng được cái ngôi trở về là phải hoàn toàn chịu trách nhiệm với ta. Chịu trách nhiệm với căn khôn vũ trụ để dẫn giải lục căn lục trần trong tiểu thiên địa này, trong bản thể, trong tổ chức vạn thù quy nguyên này.

“*Thanh bình Trời Phật sang tời như nhau*”: Khi chúng ta hòa cảm được tiểu thiên địa trong bản thể chúng ta thì chúng ta có thể hòa cảm với mọi người. Ai cũng như vậy, ai cũng phải giữ lấy sự sáng suốt

để tiến hóa mà thôi! Sự thanh bình của Trời Phật sang tời như nhau rõ ràng, thì chúng ta đâu còn chấp, còn mê, đâu còn động loạn giai cấp nữa. Vua cũng như dân, lúc đó mới trở về cảnh thanh bình của trời đất để thực hiện tình thương và đạo đức. Thương yêu đời đời.

“*Không mình chẳng có trước sau*”: Khi chúng ta bắt mình rồi thì chúng ta chẳng có trước sau, bởi không hiểu được nguồn cội thì đâu có biết trước là gì. Sau này ta sẽ đi đâu? Sống u ơ không? Chúng ta tu tới ngày nay mà nhiều bạn chưa hiểu được trước kia bạn ở đâu đến, rồi sẽ về đâu? Còn những người chưa tu thì thế nào? Lễ tự nhiên họ phải hoàn thành theo chu trình tiến hóa sẵn có của họ. Hoàn cảnh đưa đến đâu họ phải làm đến đó. Cho nên, chúng ta không trách họ.

Tại sao chúng ta lại trách ta nhiều hơn? Vì chúng ta thấy rõ con đường tự tu tự tiến. Chúng ta phải trách chúng ta là trách cái lười biếng mà thôi!

“*Bỏ quên nguồn cội đi đâu chẳng thành*”: Chúng ta bỏ quên nguồn cội rồi! Không biết nguồn gốc do đâu đến đây rồi sẽ trở về đâu. Đi đâu cũng chẳng có thành công, làm việc gì cũng chuốc lấy sự thất bại của nội tâm mà thôi! Lúc nào cũng có định luật hóa hóa sanh sanh, có cái khởi đầu mới có ngày nay mà chúng ta không biết được nguồn cội thì làm sao chúng ta có sự thành công? Chúng ta hãnh diện ở chỗ nào? Chúng ta học giỏi ở đâu? Chúng ta xưng hô, làm việc này việc nọ cho dân, làm chánh trị, làm đủ thứ. Rồi chánh trị là gì, cũng chưa có hiểu nữa.

Sự chơn chánh của căn khôn vũ trụ đã an bài cho chúng ta thấy rõ để trở về với căn bản của chúng ta, tự trị tự tiến. Chính ta là một người dân, một học viên của căn khôn vũ trụ. Một dân của Thượng Đế mà chưa hiểu, chưa biết quyền làm chủ để tự tiến hóa, tự giải tỏa lấy ta và để hòa hợp với sẵn có của muôn loài vạn vật, làm chủ lấy mình trong chu trình tiến hóa. Làm sao chúng ta cộng tác với mọi người. Cộng tác với sự sẵn có của căn khôn vũ trụ. Cộng

tác với mọi sự thương yêu của Trời Phật hòa cảm với các giới? Làm sao hiểu mà hòa? Xưng danh đủ thứ hết: tôi là Dân Chủ, tôi là Cộng Hòa, nhưng mà không hiểu Dân Chủ và Cộng Hòa thế nào?

Dân Chủ là phải có hồn có vía. Phải có đầy đủ sự tiến hóa trong chu trình của căn khôn, thì mới lập được một cơ sở tiến hóa cho nhân sinh. Đường lối đó đi tới Thế Giới Đại Đồng, đời đời bất diệt. Không biết khía cạnh đó thì thực thì sao nổi. Cũng như một người ôm lấy một sự việc mà không hiểu sự việc, làm sao thành công? Xưng hô tôi là Dân

Chủ Cộng Hòa, rốt cuộc làm được việc gì? Chỉ gây khổ cho nội tâm. Rồi đám này tới đám kia, chẳng ai thành công. Rốt cuộc tự chuốc lấy thảm bại đó thôi! Cho nên, chúng ta phải sửa mình, phải tu, phải hiểu, tu bổ sửa chữa lấy chính mình để học hỏi rõ. Phải hành trì đúng đắn mới thấy rõ sự sai lầm của chính mình.

(còn tiếp)

Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên



Qua Mục Thư Từ Lai Vãng, bạn đọc có dịp chia sẻ tâm sự thiết tha của người gửi - các đứa con Vô Vi từ khắp Năm Châu; học hỏi và cảm nhận lòng thương yêu, sự hi sinh tận độ vô bờ của người nhận - Thầy Tám, người Thầy, người cha VÔ VI yêu quý Những lá thư gói ghém tâm tình thấm thiết, nhất là từ các bạn Vô Vi đang ở quê nhà xa tít với hoàn cảnh khó khăn, gút mắc từ ĐẠO lẫn ĐỜI, luôn được hồi âm bằng những lời khuyên giải sáng suốt, chân tình, hướng tâm về chân lý vô cùng siêu diệu.

THƯ GỬI THẦY

C, ngày 16/5/2003

Kính thưa Thầy,

Con có duyên được gặp Thầy lúc con 7 tuổi theo Mẹ đi thiền đường HVE. Sau đó con theo anh con lui tới thiền đường của anh chị Lạc. Con có duyên tái ngộ cùng Thầy lần nữa, nhưng mà con vẫn chưa ngộ được Pháp, thành ra con không có thiền, Thầy ạ! Con lại còn dụi đi mất một học trò của Thầy đang chuyên cần tu học nữa chứ.

Rồi cuộc đời êm đềm trôi qua, con đạt được những gì con muốn, và con được sống với mẹ con từ bé luôn đến khi lập gia đình. Đời xung quanh con toàn là màu hồng, cho đến năm 2001 thì Mẹ con qua đời. Mất tình thương của Mẹ con đau khổ quá mới tìm đến Pháp để cho giảm bớt đau khổ.

Đại Hội đầu tiên con tham dự là Khi Giới Tình Thương. Con cảm nhận rất nhiều tình thương từ thiêng liêng và của Thầy và tất cả bạn đạo xung quanh con. Hiện giờ cả nhà con đã hành theo Pháp và con ráng cố gắng thực hành những lời Thầy dạy dỗ. Nay con viết thư lên Thầy để xin Thầy cho con bài thơ tên con.

Con còn một chuyện nữa cũng xin thưa với Thầy luôn : Con có 2 đứa con gái, đứa lớn 11 tuổi, và đứa nhỏ 6 tuổi. Lúc đặt tên cho tụi nhỏ, vợ chồng con thiếu sót không suy nghĩ để đặt tên Việt Nam cho nó. Nay tụi con thường xuyên sinh hoạt Vô Vi

và cảm nhận được giá trị nguồn gốc Việt Nam của mình. Tụi con mạo muội xin Thầy đặt tên cho 2 cháu, nếu Thầy thấy không có gì trở ngại

Chúng con muôn vàn đội ơn Thầy dạy dỗ và kính chúc Thầy được nhiều sức khỏe để sống thật lâu với chúng con.

Chúng con gửi lời thăm đến bà Tám luôn.

Nay kính,

PTTT

THƯ HỒI ÂM CỦA THẦY TÁM

LV, ngày 20/5/ 2003

T T,

Thầy vui nhận được thư con đề ngày 16/5/2003 được biết con đã cảm nhận được sự thực hành tu tiến là cần thiết, cho nên con và gia đình đều bước vào con đường tu học của Vô Vi đã và đang phục vụ mọi người khi cần.

Nay con xin, Thầy đặt tên cho hai cháu là PNT và PLD. Và dưới đây là bài thơ khuyến tu diễn tả tên con....

Quý thương,

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên



Thi Ca của Đức Thầy

Sydney, ngày 23 tháng 2 năm 1993

ĐẠI HỘI TÂM LINH

Vui mừng Đại Hội Tâm Linh
Á Âu chung hợp hành trình quang khai
Chung vui sắp xếp năm ngày
Về đây chung sống đổi thay thế tình
Dấn thân cầu nguyện cảm minh
Trời ban tình đẹp tâm linh hợp hòa
Sống trong nguyên lý thật thà
Đổi trao trao đổi chan hòa tình thương
Cùng chung huynh đệ dựa nương
Tình thương trao đổi nhớ thương hoài hoài
Tạo ra không khí thanh đài
Khai thông thanh nhẹ thức hoài không ngưng
Sắc son nguyên lý cảm mừng
Chung vui sum hợp cảm dựng lòng thành
Quyết tâm trao đổi thực hành
Khai thông tự đạt thực hành đến nơi
Vinh quang ban bố bởi Trời
Vui say mùi đạo giữ lời lý chơn
Nguyện tu đẹp bỏ giận hờn
Ân ban tận độ nhớ ơn Phật Trời.

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

CHUYỆN TIỀN THÂN ĐỨC PHẬT (JĀKATA)
Tập I

Dịch Giả Tỳ Kheo Thích Minh Châu

CHƯƠNG I
4.05 PHẨM LỢI ÁI

41. CHUYỆN TRƯỞNG LÃO LOSAKA (Tiền Thân Losaka)

Với người muốn mình lợi...,

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên bậc Đạo Sư đã kể về Trưởng lão Losaka. Ai là Trưởng lão Losaka? Một người ở xứ Kosala, con của người đánh cá, một tai ương cho gia đình. Khi làm Tỳ kheo, vị ấy không bao giờ nhận được gì cả.

Từ chỗ được sanh ở đời trước và khi mạng chung, vị ấy đã đầu thai vào bụng vợ một người đánh cá, trong một làng đánh cá gồm một ngàn gia đình ở Kosala. Trong ngày vị ấy đầu thai, ngàn gia đình ấy, với lưới cầm tay, đi đánh cá trên sông, trên hồ không bắt được một con cá nhỏ nào. Từ ngày đó trở đi, những người đánh cá gặp những điều tổn hại. Khi vị ấy còn ở trong thai, làng của họ bị lửa đốt cháy bảy lần và bị vua xử phạt bảy lần. Như vậy, dần dần họ rơi vào túng thiếu. Họ suy nghĩ: “Trước kia, chúng ta không như vậy. Nay chúng ta gặp nhiều tổn hại. Giữa chúng ta phải có một người có số đen. Chúng ta hãy chia thành hai nhóm mỗi nhóm năm trăm gia đình. Và nhóm nào có người có số đen, nhóm ấy bị tổn hại, nhóm kia được tăng thịnh.

Và cứ thế họ chia nhóm ấy làm hai, chia làm hai, chia làm hai nữa. Như vậy, họ chia cho đến khi chỉ còn lại một gia đình ấy, và khi tìm được kẻ số đen ở trong gia đình ấy, họ liền đánh đuổi đi. Người mẹ phải tìm sống một cách khó nhọc, với bụng mang thai; khi thai đến kỳ, bà sanh được đứa con trai. Đứa bé ấy được sanh trong đời sống cuối cùng, do đó không thể bị giết hại.

Như ngọn đèn trong chiếc ghè, điều kiện để thành A-la-hán cháy đỏ trong tim của nó.

Người mẹ nuôi dưỡng nó, tập nó chạy tới, chạy vòng, và khi nó đã đi được, bà đặt trong tay nó một bát đi xin, bảo nó đi vào một nhà kia, rồi bà bỏ trốn. Từ đó, đứa bé sống một mình, tìm đồ ăn tại chỗ này, nằm ngủ tại chỗ khác, không tắm, không săn sóc thân mình, tìm sống một cách cực khổ chẳng khác con quỷ ăn bùn. Nó dần dần lớn lên được bảy tuổi, lượm từng miếng cơm một mà ăn như con quạ, tại một cửa nhà nọ có đồ ăn còn lại từ các nồi cơm được rửa.

Một hôm, Tướng quân Chánh pháp Xá-lợi-phất đang đi khát thực ở Xá Vệ, thấy đứa bé, suy nghĩ không biết đứa bé đáng thương này ở làng nào, khởi lòng từ bi đối với nó và gọi:

- Hãy đến đây!

Đứa bé đến đánh lễ Trưởng lão và đứng lại. Trưởng lão hỏi:

- Con sống ở làng nào? Cha mẹ ở đâu?

- Thưa Tôn giả, con sống không nơi nương tựa. Cha mẹ vì con, sống quá mệt mỏi nên bỏ rơi con mà trốn đi!

- Con có muốn xuất gia không?

- Thưa Tôn giả, con muốn xuất gia. Nhưng ai sẽ truyền giới xuất gia cho kẻ khốn nạn như con?

- Ta sẽ truyền giới xuất gia cho con.

- Lành thay, Tôn giả hãy truyền giới xuất gia cho con.

Trưởng lão cho nó ăn các món ăn loại cứng và loại mềm, dắt nó đến tịnh xá, tự tay tắm rửa nó, truyền giới xuất gia cho nó làm Sa-di, và khi

tuổi đầy đủ, liền trao Đại giới cho nó. Khi nó trưởng thành, nó được gọi là Trưởng lão Losakatissa.

(còn tiếp)

